

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH N

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2017/HSST
Ngày 02 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Phi

Các hội thẩm nhân dân:

Ông : **Nguyễn Văn Vũ**

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu; tại Thị trấn M, huyện G, tỉnh N.

Ông : **Hoàng Quốc Trị**

Nghề nghiệp: Chủ tịch Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã G, huyện G, tỉnh N.

Th- ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Hứa Công Nguyên** - Cán bộ
Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh N tham gia phiên toà: Ông
Phạm Công Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 01 và 02/8/2017 tại trụ sở toà án nhân dân huyện G, tỉnh N, xét xử sơ
thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2017/HSST ngày 06/7/2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn P, sinh năm 1984 tại xã Gia T, huyện G, tỉnh N; Trú tại: Đội 1,
thôn G, xã G, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ văn hóa:
12/12; con ông Phạm Ngọc T và bà Nguyễn Thị N. Có vợ: Nguyễn Thị H, có 02
con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016. Tiền án: không. Tiền sự: không.
Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú” Bị cáo có mặt tại
phiên toà.

Người bị hại: Anh Dương Văn N, sinh năm 1985. (có mặt).
Trú tại: Đội 6, xã G, huyện G, tỉnh N.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
Ông Dương Đức C, sinh năm 1953. (có mặt)
Trú tại: Đội 6, xã G, huyện G, tỉnh N.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố về hành vi phạm tội nh-
sau:

Khoảng 20h ngày 02/4/2017, Phạm Văn P điều khiển xe mô tô biển kiểm
soát 35N9-7253 chở anh Phạm Quốc A sinh năm 1999, trú tại thôn T, xã G, huyện
G đến quán ăn đêm của gia đình ông Dương Đức C sinh năm 1953 ở thôn G, xã G,
huyện G để ăn đêm. Khi đến nơi, P nhìn thấy anh Bùi Văn H sinh năm 1993 (ở
cùng thôn và là bạn của P) đang nói chuyện to tiếng với anh Dương Văn N sinh
năm 1985 (là con trai ông C) ở bàn uống nước phía bên ngoài quán ăn. Do P tưởng
giữa anh N và anh H cãi nhau nên P đã đi đến chỗ anh N đang ngồi lấy 01 chiếc

ghế nhựa màu đỏ giờ lên phang 01 nhát về phía người anh N, anh N dùng hai tay đỡ thì chiếc ghế bị rơi xuống nền nhà. P tiếp tục lấy 01 chiếc cốc thủy tinh, kích thước (15x08x04)cm ở trên bàn uống nước dùng tay phải đập 01 nhát từ trên xuống trúng vào đầu thái dương bên phải anh N. Hậu quả: Anh Dương Văn N bị thương, vết thương rách da, chảy máu kích thước (2,5x0,5)cm, bờ vết thương sắc gọn tại đỉnh đầu bên phải, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh N từ ngày 02/4/2017, đến ngày 03/4/2017 thì ra viện.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Dương Văn N đã có đơn yêu cầu giải quyết theo pháp luật về hành vi của Phạm Văn P gây thương tích đối với anh N.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 030 ngày 18/5/2017, của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh N, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Dương Văn N do thương tích gây nên là 03%.

Quá trình điều tra, Phạm Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 42/KSĐT ngày 05/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố Phạm Văn P ra tr-ớc Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội "**Cố ý gây th-ong tích**" theo điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố nh- bản cáo trạng, sau khi nêu lời luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội "**Cố ý gây th-ong tích**"; áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 104; điểm b, p, h khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự (BLHS) đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt: Bị cáo Phạm Văn P từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 BLHS; điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Tịch thu tiêu huỷ các mảnh vỡ thủy tinh từ cốc thủy tinh mà P dùng để đập vào đầu anh N.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ-ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và lời khai của những ng-ời tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà bị cáo Phạm Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng nh- nội dung Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố. Bị cáo và anh Dương Văn N không có mâu thuẫn gì với nhau, bị cáo hiểu lầm khi thấy anh Bùi Văn H sinh năm 1993 (ở cùng thôn và là bạn của P) đang nói chuyện to tiếng với anh Dương Văn N. Tưởng giữa anh N và anh H cãi nhau nên P đã đi đến chỗ anh N đang ngồi lấy 01 chiếc ghế nhựa phang 01 nhát về phía người anh N, khi anh N dùng hai tay đỡ được, thì bị cáo tiếp tục lấy 01 chiếc cốc thủy tinh, kích thước (15x08x04)cm ở trên bàn uống nước dùng tay phải đập 01 nhát từ trên xuống trúng vào đầu thái dương bên phải anh N. Hậu quả: Anh N bị thương, vết thương rách da, chảy máu kích thước (2,5x0,5)cm, anh N phải đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N từ ngày 02/4/2017 đến ngày 03/4/2017 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định th-ong tích số 030/2017 ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh N đã xác định tỷ lệ tổn th-ong cơ thể của anh Dương Văn N do thương tích gây nên là 3% (ba phần trăm).

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của ng-ời bị hại, phù hợp với lời khai của ng-ời làm chứng, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ đ-ợc, và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện tuy không có mâu thuẫn gì với anh N nhưng do hiểu lầm giữa anh N và anh H cãi nhau nên bị cáo đã dùng ghế nhựa đánh anh N và dùng cốc thủy tinh đập vào đầu anh N. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "**Cố ý gây th-ong tích**" thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ đ-ợc quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay anh N là người bị hại vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết buộc bị cáo P phải chịu trách nhiệm hình sự đúng như hành vi của bị cáo đã gây ra cho anh, đề nghị của anh N là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn P ra tr-ớc Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội danh và điều luật nh- đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mang tính chất côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất bình cho nhân dân. Căn cứ vào tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần đ-ợc xử lý nghiêm minh tr-ớc pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi th-ờng thiệt hại đã gây ra cho ng-ời bị hại. Đây là các tình tiết đ-ợc quy định tại điểm b, p, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo có nơi c- trú ổn định. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa ph-ơng nơi bị cáo c- trú, giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo học tập, cải tạo trở thành ng-ời có ích cho xã hội, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Đồng thời vẫn đảm bảo đ-ợc tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường số tiền 1.356.000 đồng, tiền thuốc men và chi phí điều trị thương tích cho anh Dương Văn N, bồi thường 15.000 đồng, tiền chiếc cốc thủy tinh bị vỡ cho ông Dương Đức C. Anh N và ông C đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu P phải bồi thường gì khác. Do vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra để giải quyết tại phiên tòa hôm nay.

Về xử lý vật chứng:

Đối với nhiều mảnh thủy tinh bị vỡ từ chiếc cốc thủy tinh thu giữ tại hiện trường. Các mảnh vỡ thủy tinh này là của chiếc cốc bị vỡ mà bị cáo P dùng để đập vào đầu anh N không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, ng-ời tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo **Phạm Văn P** phạm tội "**Cố ý gây th-ơng tích**".

□p dụng: Điểm a, điểm i, khoản 1 Điều 104; điểm b, p, h khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn P** 06 (sáu) tháng tù, cho h-ởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Phạm Văn P** cho UBND xã G, huyện G, tỉnh N và gia đình bị cáo giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong tr-ởng hợp ng-ời đ-ợc h-ởng án treo thay đổi nơi c- trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

□p dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ các mảnh thủy tinh từ chiếc cốc bị vỡ. (Đặc điểm chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/7/2017 giữa cơ quan điều tra Công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G).

3. Về án phí:

□p dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

□n xử công khai sơ thẩm bị cáo, người bị hại, ng-ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (có mặt) đ-ợc quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Toà án tỉnh N;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án;
- Viện kiểm sát ND;
- Ng-ời bị hại;
- Bị cáo;
- L- u hồ sơ, văn phòng.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Trần Thị Phi